

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 147/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng B, chức danh: Trưởng phòng xử lý nợ phản ứng nhanh khách hàng cá nhân miền B – Khối thu hồi nợ và xử lý nợ

Người được ông B ủy quyền:

1. Ông Trần Minh C, chức danh: Trưởng bộ phận Xử lý nợ PUN KHCN MB 02 – V1.

2. Ông Phạm Tuấn A, Chuyên viên xử lý nợ PUN KHCN MB 02 – V1.

3. Ông Thái Đình Đ, Chuyên viên xử lý nợ PUN KHCN MB 02 – V1.

4. Ông Phan Thanh C1, Chuyên viên xử lý nợ PUN KHCN MB 02 – V1.

5. Ông Nguyễn Quang H, chuyên viên xử lý nợ PUN KHCN MB 02 – V1.

Địa chỉ nơi làm việc: Tầng C VPbank S, nhà LK1 T, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Đặng Văn H1, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Xóm 10, xã Quỳnh Lâm, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Đặng Văn H1 có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền theo hợp đồng cho vay số LN2205105733764 ngày 16/5/2022 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 13/02/2023 tạm tính đến ngày 21/4/2025 là 499.322.290đ (Bốn trăm chín mươi chín triệu ba trăm hai mươi hai nghìn hai trăm chín mươi đồng), trong đó tiền gốc 469.817.001đ (Bốn trăm sáu mươi chín triệu tám trăm mười bảy nghìn không trăm linh một đồng), tiền lãi quá hạn 29.505.289đ (Hai mươi chín triệu năm trăm linh năm nghìn hai trăm tám mươi chín đồng), không yêu cầu anh H1 phải thanh toán tiền lãi chậm trả.

Anh H1 có nghĩa vụ trả tiền nợ lãi quá hạn cho Ngân hàng TMCP V theo mức lãi suất nợ quá hạn đã thỏa thuận kể từ ngày tiếp theo ngày 21/4/2025 cho đến khi anh H1 trả nợ đầy đủ cho Ngân hàng TMCP V.

Trường hợp anh H1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu CNHTC BKS 37H – 038.67 có số khung LZZ1CLVC4NA011276, số máy MC114450220117208517. Giấy chứng nhận đăng ký ô tô do Phòng C2 Công an tỉnh N mang tên Đặng Văn H1 theo Hợp đồng thế chấp LN2205105733764 ngày 16/5/2022.

2.2. Về án phí: Anh Đặng Văn H1 thống nhất thỏa thuận chịu cả 11.986.000đ (Mười một triệu chín trăm tám mươi sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 14.827.000đ (Mười bốn triệu tám trăm hai mươi bảy nghìn đồng) mà Ngân hàng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005910 ngày 05/12/2025.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND h. Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- CCTHADS h Quỳnh Lưu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nghệ